

Số: 39/2022/QĐST-HNGĐ

Mộc Châu, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Mùi Văn A, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Mùi Thị T, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Mùi Văn A và chị Mùi Thị T.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao các cháu Mùi Thị N, sinh ngày 30/6/2015 và cháu Mùi Thị Như Á, sinh ngày 10/4/2017 cho anh Mùi Văn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Mùi Thị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Mùi Văn A cho các cháu Mùi Thị N và Mùi Thị Như Á mỗi tháng là 1.000.000đ/01 cháu (bằng 2.000.000đ/02 cháu) cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng theo từng tháng, thời điểm cấp dưỡng từ ngày 01/01/2023.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Mùi Văn A tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001859 ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại cho anh Mùi Văn A số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Chị Mùi Thị T phải chịu án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND xã T, huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên